

DANH SÁCH KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2017 - 2018

Đợt	mã TV	Họ và tên		Tên đề tài
1	DH2018.01	Ngô Thị	Thơm	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải làng nghề mộc Thủ Độ, xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
2	DH2018.02	Nguyễn Văn	Ngọc	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sản xuất lúa tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
3	DH2018.03	Trần Thị Thanh	Thư	Nghiên cứu khả năng xử lý chất thải chăn nuôi lợn bằng trùn quế (<i>Perionyx excavatus</i>)
4	DH2018.04	Lê Diệu	Hương	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải chăn nuôi lợn sau Biogas của trang trại tám hằng xã Hoàng đàn, Huyện Tam Dương , Tỉnh Vĩnh Phúc bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và bèo tây(<i>Eichomia crassipes</i>)
5	DH2018.05	Phạm Thị Liên	Thảo	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải chăn nuôi lợn bằng trùn quế (<i>Perionyx excavatus</i>)
6	DH2018.06	Đỗ Thị Thu	Hà	Đánh giá chất lượng nước kênh mương trên địa bàn huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên dựa trên thử nghiệm độc tính với động vật phù du <i>Moina</i>
7	DH2018.07	Khuất Thị	Hà	Đánh giá chất lượng môi trường nước nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội
8	DH2018.08	Lê Thị Lệ	Thúy	Tìm hiểu quy trình xả thải và xử lý nước thải của Công ty TNHH phụ tùng xe máy - ô tô Goshi Thăng Long, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
9	DH2018.09	Hoàng Thị	Duyên	#REF!
10	DH2018.10	Nguyễn Thị	Duyên	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải chăn nuôi lợn sau Biogas của trang trại Nguyễn Văn Vương thôn Hạ cửu cao Văn Giang Hưng Yên bằng một số loại muối nhôm
11	DH2018.11	Thân Thị Hải	Yến	Nghiên cứu xử lý nước thải từ hoạt động sản xuất lựa tơ tằm của làng nghề dệt nhuộm Nha Xá, xã Mộc Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và vỏ trấu hoạt hóa
12	DH2018.12	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	Nghiên cứu tuyển chọn giống vi sinh vật nội sinh phục vụ cho phát triển cây rau đặc sản an toàn
13	DH2018.13	Nguyễn Thị	Nhi	Nghiên cứu phân lập và tuyển chọn vi sinh vật dùng để xử lý nước thải từ cơ sở chế biến lợn sữa
14	DH2018.14	Lê Thảo	Sương	Xây dựng hệ số phát thải cho một số chất gây ô nhiễm không khí phát sinh từ hoạt động đốt rơm rạ sau thu hoạch trên địa bàn Hà Nội

15	DH2018.15	Dương Thu	Trang	Sử dụng Moina trong khảo nghiệm ảnh hưởng của các hóa chất xử lý tảo độc trong ao nuôi trồng thủy sản
16	DH2018.16	Phạm Thị	Thúy	Phân lập, tuyển chọn vi sinh vật làm giống sản xuất chế phẩm xử lý nước thải chăn nuôi sau biogas
17	DH2018.17	Đặng Thị Thùy	Anh	Ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý lá tảo quy mô hộ gia đình tại xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
18	DH2018.18	Phạm Thị Duyên	Thảo	Hiện trạng sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp tại xã Xuân Ninh huyện Xuân Trường tỉnh Nam Định
19	DH2018.19	Nguyễn Thoại	My	Xử lý photpho trong nước bằng bentonite biến tính
20	DH2018.20	Nguyễn Thị ánh	Nguyệt	Ứng dụng phân hữu cơ vi sinh vật trong canh tác lúa nước theo phương pháp làm dầm
21	DH2018.21	Lê Thị Hồng	Nhung	Đánh giá hiệu quả xử lý nước thải sau biogas bằng phương pháp lọc nhỏ giọt sinh học
22	DH2018.22	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nghiên cứu xử lý nước thải chăn nuôi lợn bằng biện pháp SBR
23	DH2018.23	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nghiên cứu quá trình đồng phân hủy kỵ khí chất thải chăn nuôi kết hợp phế phụ phẩm nông nghiệp sinh khí BIOGAS.
24	DH2018.24	Vương Thành	Trung	Nghiên cứu xử lý nước thải từ hoạt động sản xuất miến dong của thôn Đường, xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và chế phẩm sinh học BIO-EM
25	DH2018.25	Đinh Thị Huyền	My	Nghiên cứu sử dụng PAC (Poly Aluminium Chloride) và kết hợp với chế phẩm sinh học Microbe-lift IND để xử lý nước thải từ hoạt động tái chế giấy của làng nghề Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
26	DH2018.26	Bùi Thị	Tâm	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải chăn nuôi lợn sau biogas bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và cỏ Vetiver (Vertiveria zizanioides L.)
27	DH2018.27	Trịnh Thị	Yến	Tuyển chọn thực vật xử lý đất ô nhiễm chì tại thôn Đông Mai, xã Chi Đạo, Văn Lâm, Hưng Yên.
28	DH2018.28	Tạ Châu	Hòa	Đánh giá tính dễ bị tổn thương về sinh kế đối với dân tộc H'Mông do biến đổi khí hậu tại 2 huyện Yên Châu và Mộc Châu, tỉnh Sơn La
29	DH2018.29	Hà Thị Thảo	Diệp	Đánh giá hiệu quả kinh tế môi trường của mô hình sản xuất rau hữu cơ tại xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội

30	DH2018.30	Phạm Khánh	Linh	Đánh giá hiệu quả kinh tế và môi trường của mô hình tưới bán nhỏ giọt trên nền sản xuất thủy canh và thổ canh.
31	DH2018.31	Hoàng Thị Thanh	Bình	Phân tích các yếu tố đặc tính của hộ gia đình ảnh hưởng đến mức độ phát sinh chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
32	DH2018.32	Bùi Thị Ngọc	Anh	Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động khai thác mỏ đến người dân thôn Đông Hồ, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai
33	DH2018.33	Hòa Văn	Huỳnh	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới quyết định sử dụng phân bón trên rau cải bắp của nông hộ tại huyện Gia Lâm, Hà Nội
34	DH2018.34	Trần Thị	Huyền	Nghiên cứu xử lý nước thải chăn nuôi sao biogas bằng công nghệ sinh học
35	DH2018.35	Bùi Thị Thu	Hương	Tìm hiểu năng lực thích ứng của người dân về biến đổi khí hậu trong nuôi trồng thủy sản tại xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.
36	DH2018.36	Nguyễn Thị Hiền	Nhàn	Hiện trạng sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trong nông nghiệp tại xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
37	DH2018.37	Lê Thị Ngọc	Diệp	Ứng dụng mô hình và mô phỏng đa tác tử nhằm tối ưu hoá hệ thống thu gom rác tại thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
38	DH2018.38	Nguyễn Quang	Huy	Nghiên cứu tận dụng chất thải chăn nuôi lợn để nuôi giun quế
39	DH2018.39	Lê Thị	Thảo	Kiểm toán tác động môi trường tại công ty cổ phần thực phẩm xuất khẩu Trung Sơn Hưng Yên
40	DH2018.40	Hà Thị Thu	Phương	Đánh giá ảnh hưởng của dự án SRI-LMR đến mức độ áp dụng các nguyên tắc SRI trong sản xuất lúa vụ đông xuân năm 2016-2017 ở Hà Tĩnh
41	DH2018.41	Phạm Thị	Thêm	Kiểm kê phát thải từ quá trình đốt rơm rạ - trường hợp nghiên cứu tại xã An Thượng, Hoài Đức, Hà Nội và đề xuất các biện pháp giảm thiểu
42	DH2018.42	Nguyễn Lê	Cường	Thực trạng công tác quản lý chất thải rắn và đề xuất giải pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại Nhà máy bia Nghệ Tĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
43	DH2018.43	Võ Thị Hải	Yến	Đánh giá thực trạng công tác quản lý và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
44	DH2018.44	Nguyễn Thị	Huyền	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

45	DH2018.45	Trần Thị	Hà	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
46	DH2018.46	Tổng Thị Bảo	Ngọc	Nghiên cứu ảnh hưởng của Zeolite 4A đến khả năng tích lũy kim loại Pb trong lúa (<i>Oryza sativa</i>)
47	DH2018.47	Phạm Thị Thùy	Dương	Đánh giá hiện trạng môi trường làng nghề sản xuất đậu phụ xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
48	DH2018.48	Lê Thị	Nữ	Nghiên cứu phương pháp khử trùng nhằm tái sử dụng nước sau thu sinh khối vi khuẩn tía quang hợp làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm chức năng
49	DH2018.49	Lê Thị	Phượng	Đánh giá diễn biến cấu trúc quần xã tảo nổi các hồ nội đô thành phố Hà Nội
50	DH2018.50	Đặng Thị	Trang	#REF!
51	DH2018.51	Đoàn Huy	Hoàng	“Đánh giá thực trạng công tác quản lý chất thải chăn nuôi lợn và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường tại phường Trung Nhị, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc”
52	DH2018.52	Nguyễn Phương	Anh	Nghiên cứu khả năng xử lý hoá chất bảo vệ thực vật bằng cỏ Vetiver (<i>Vetiveria Zizanoides</i>)
53	DH2018.53	Trương Thị Lan	Anh	Đánh giá hiện trạng quản lý môi trường tại công ty cổ phần Vĩnh Thắng, cụm công nghiệp Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
54	DH2018.54	Lê Thị Thu	Uyên	Nghiên cứu xử lý phế phụ phẩm đồng ruộng tại xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
55	DH2018.55	Trần Văn	Thắng	#REF!
56	DH2018.56	Đoàn Thị	Liễu	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm probiotic dùng trong xử lý môi trường nuôi thủy sản
57	DH2018.57	Nguyễn Thị Diệu	Quỳnh	#REF!
58	DH2018.58	Thượng Thị	Nga	Nghiên cứu ứng dụng hỗn hợp dịch chiết từ cây cỏ Lào, cỏ Vetiver, cây quế trong kiểm soát tuyến trùng, nấm gây bệnh và cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng
59	DH2018.59	Cao Anh	Tuấn	#REF!
60	DH2018.60	Nguyễn Xuân	Thịnh	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn tại thị trấn Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
61	DH2018.61	Nguyễn Thị	Phượng	#REF!
62	DH2018.62	Mai Thị Thu	Thư	Đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý rác thải sinh hoạt tại xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên
63	DH2018.63	Lê Trần Bích	Ngọc	Đánh giá thực trạng công tác quản lý chất thải rắn làng nghề mộc thôn Thiết Ứng, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

64	DH2018.64	Cầm Khánh	Linh	Đánh giá hiệu quả công nghệ xử lý chất thải trang trại bò sữa tại thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La
65	DH2018.65	Bùi Huỳnh	Đức	Phân lập, tuyển chọn giống nấm men sinh polysaccharide giữ ẩm cho đất
66	DH2018.66	Trần Thị Hồng	Nhung	Nghiên cứu xử lý nước thải từ hoạt động sản xuất làng nghề bánh đa nem làng Châu, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam bằng phương pháp hóa lý kết hợp chế phẩm sinh học
67	DH2018.67	Hoàng Thị	Mỹ	Khảo nghiệm ảnh hưởng của kháng sinh trong chăn nuôi đến Moina trong thử nghiệm độc cấp tính
68	DH2018.68	Trịnh Thị	Nhung	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng phân đạm trong canh tác nông nghiệp tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
69	DH2018.69	Trương Thị ánh	Huyền	Phân lập, tuyển chọn vi sinh vật yếm khí, bán yếm khí có khả năng phân hủy rơm rạ
70	DH2018.70	Phương Thị	Thanh	Phân lập, tuyển chọn chủng giống vi sinh vật để xử lý bã dong riềng tại Huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh
71	DH2018.71	Nguyễn Thúy	An	Đánh giá ảnh hưởng mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ đến một số tính chất đất tại xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
72	DH2018.72	Nguyễn Thị	Luyện	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải sinh hoạt sản sinh điện năng bằng pin nhiên liệu vi sinh
73	DH2018.73	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải từ hoạt động tái chế giấy của làng nghề Phong Khê, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và chế phẩm sinh học BIO-EM
74	DH2018.74	Chu Thị	Hà	Nghiên cứu kiến thức bản địa trong khai thác và bảo tồn cây dược liệu tại Trùng Khánh, Cao Bằng
75	DH2018.75	Vi Thị	Lựu	Ảnh hưởng của chất lượng chất hữu cơ đến quần thể sinh vật đất trên đất trồng cây cà phê hoặc hồ tiêu tại Tây Nguyên
76	DH2018.76	Trần Thị Thúy	Dung	Nghiên cứu xử lý bã thải sau chế biến táo thành phân bón hữu cơ
77	DH2018.77	Vũ Thị Ngọc	Anh	Đánh giá hiện trạng và phân vùng chất lượng nước sông Châu Thành huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
78	DH2018.78	Bùi Thị Ngọc	Chinh	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt của Công ty Sản xuất đồ chơi Dain Vina
79	DH2018.79	Nguyễn Thị	Hà	Ảnh hưởng của hàm lượng chất hữu cơ đến quần thể sinh vật đất trong đất trồng cà phê hoặc hồ tiêu ở Tây Nguyên

80	DH2018.80	Chu Văn	Lực	Xây dựng hệ số phát thải cho một số chất ô nhiễm không khí phát sinh từ hoạt động đốt rơm rạ trong điều kiện phòng thí nghiệm
81	DH2018.81	Bùi Tuấn	Long	Tổng hợp vật liệu nano graphen oxit/Fe ₃ O ₄ để xử lý nước thải nhiễm kim loại nặng (Pb)
82	DH2018.82	Nguyễn Thảo	Linh	Ứng dụng chỉ số tác động môi trường EIQ trong đánh giá ảnh hưởng của sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại xã Thụy Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
83	DH2018.83	Trịnh Thị	Lâm	Ứng dụng nguyên liệu silicat trong phế phụ phẩm nông nghiệp để chế tạo vật liệu nhẹ xử lý môi trường
84	DH2018.84	La Thị Thu	Phương	Đánh giá chất lượng nước và sức chịu tải tối đa của lưu vực sông Nhuệ - Đáy đoạn Ba Thá - Gián Khẩu bằng phương pháp mô hình
85	DH2018.85	Nguyễn Thị	Phương	Đánh giá diễn biến và ảnh hưởng của một số yếu tố đến nồng độ bụi PM _{2.5} tại khu vực giảng đường thuộc Học viện Nông Nghiệp Việt Nam
86	DH2018.86	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nghiên cứu sử dụng PAC (Poly Aluminium Chloride) kết hợp với cây Thủy trúc (Cyperus involucratus) để xử lý nước thải của trang trại nuôi lợn quy mô hộ gia đình
87	DH2018.87	Phạm Huy	Hoàng	Đánh giá ảnh hưởng của kênh T6, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến chất lượng nước dưới đất
88	DH2018.88	Ngô Thị Mai	Hương	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải từ hoạt động sản xuất đậu phụ quy mô hộ gia đình bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và cây ngổ trâu (Enydra fluctuans Lour.)
89	DH2018.89	Nguyễn Hiền	Giang	Ứng dụng tế bào cảm biến sinh học đánh giá hàm lượng POPs trong nước
90	DH2018.90	Nguyễn Thị	Hằng	Đánh giá hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi lợn bằng trùn quế (Perionyx excavatus)
91	DH2018.91	Đặng Quang	Hà	Đánh giá ảnh hưởng của chế phẩm Arbuscular mycorrhiza (AM) khi bón cho cây đậu tương điều kiện nhà lưới
92	DH2018.92	Nguyễn Thị	Hương	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải chăn nuôi lợn sau biogas bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và cây cải xoong (Nasturtium Officinale)
93	DH2018.93	Hồ Thanh	Huyền	Nghiên cứu tuyển chọn giống vi sinh vật xử lý cảnh, lá cây cảnh quan sau cắt tia thành chất khử mùi

94	DH2018.94	Đỗ Thị Thu	Lành	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải từ xưởng chế biến thủy sản của công ty chế biến bột cá Thụy Hải bằng PAC (Poly Aluminium Chloride) và cây cải xoong (Nasturtium officinale).
95	DH2018.95	Lý Thị Mai	Anh	Nghiên cứu sử dụng PAC (Poly Aluminium Chloride) và chế phẩm vi sinh Microbe-lift IND để xử lý nước thải sản xuất bún của làng nghề Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
96	DH2018.96	Nguyễn Phương	Thảo	Khảo sát hiệu quả xử lý nước sông Nhuệ bằng một số loại vật liệu keo tụ
97	DH2018.97	Nguyễn Tuấn	Anh	Đánh giá khả năng ứng dụng tảo bám trong xử lý nước thải sinh hoạt
98	DH2018.98	Nguyễn Thị Kim	Hoàn	Đánh giá hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi bò sữa theo định hướng nông nghiệp bền vững tại xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, Hà Nội
99	DH2018.99	Trần Thị	Hoa	Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi lợn đến phát thải khí nhà kính tại xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
100	DH2018.100	Lê Thị	Giang	Phân tích hành vi sử dụng túi nhựa trong các hộ gia đình tại thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
101	DH2018.101	Dương Trung	Đức	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến một số cây trồng chính và các giải pháp thích ứng của người dân tại xã Nghĩa Hiếu, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
102	DH2018.102	Vũ Tuấn	Điệp	Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới sản xuất lúa và biện pháp thích ứng của người dân tại địa bàn xã Trục Tuấn, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
103	DH2018.103	Vũ Văn	Phương	Đánh giá hiện trạng sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp tại xã Nhuệ Dương, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.
104	DH2018.104	Phạm Thị Huyền	Trang	Đánh giá nhận thức về các biện pháp canh tác theo hướng nông nghiệp bảo tồn của nông hộ trên địa bàn huyện Gia Lâm, Hà Nội
105	DH2018.105	Nguyễn Thị	Nga	Khảo nghiệm ảnh hưởng của các loại thuốc Bảo vệ thực vật tới Moina và cảnh báo nguy cơ do sản xuất nông nghiệp xã An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
106	DH2018.106	Lò Thị	Xuân	Ảnh hưởng của tỷ lệ Ca/Mg đến quần thể vi sinh vật đất trong đất trồng hồ tiêu hoặc cà phê ở Tây Nguyên
107	DH2018.107	Phạm Huy	Trường	Nghiên cứu biến tính bentonit bằng polydimethyl diallyl amonium chloride ứng dụng xử lý thuốc nhuộm

108	DH2018.108	Lê Thị	Nguyệt	Xử lí Cr(VI) trong nước bằng bentonite biến tính
109	DH2018.109	Hoàng Văn	Linh	Đánh giá mức độ tích lũy silic trên các loại thực vật bản địa khu vực đất nhiễm kim loại
110	DH2018.110	Nguyễn Nguyệt	Anh	Tổng hợp vật liệu composit để hấp phụ ion Cu ²⁺ trong các nguồn nước bị ô nhiễm
111	DH2018.111	Nguyễn Thị Phươn	Thảo	Nghiên cứu tổng hợp nano Fe ⁰ bằng phương pháp hóa học ứng dụng xử lí PO ₄ ³⁻ trong nước
112	DH2018.112	Tổng Thị	Đỏ	Phân lập, tuyển chọn vi sinh vật xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún tại phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh
113	DH2018.113	Nguyễn Thị	Hà	Nghiên cứu xử lí bã dứa sau chế biến thành phân hữu cơ
114	DH2018.114	Hà Ngọc	Hà	Khảo sát độc cấp tính của kháng sinh Enrofloxacin, Ciprofloxacin và Oxytetracyclin trong nước đến ấu trùng lưỡng cư
115	DH2018.115	Nguyễn Văn	Điệp	Đánh giá chất lượng môi trường nước nuôi tôm thẻ chân trắng và đề xuất các giải pháp xử lý tại xã Hải Chính, huyện Hải Hậu, Nam Định
116	DH2018.116	Nguyễn Thị	Hậu	Đánh giá môi trường sản xuất rau tại xã Cao Minh, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
117	DH2018.117	Nguyễn Thị	Huyền	Đánh giá một số tồn dư sau biogas từ hộ chăn nuôi lợn tại xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang
118	DH2018.118	Hà Văn	Tú	Hiện trạng sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp tại xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.
119	DH2018.119	Hà Thị Kiều	Mai	Đánh giá ảnh hưởng của sinh kế người dân vùng đệm tới tài nguyên rừng Vườn Quốc gia Xuân Sơn, huyện Tân Sơn, Phú Thọ
120	DH2018.120	Đỗ Duy	Hung	Đánh giá mức độ phát thải của một số chất ô nhiễm không khí do hoạt động giao thông trên đoạn đường từ chân cầu Vĩnh Tuy đến cầu Mai Động, Minh Khai, Hà Nội
121	DH2018.121	Triệu Thị Thanh	Quyên	Phát thải khí nhà kính từ hoạt động sản xuất lúa tại xã Diên Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
122	DH2018.122	Nguyễn Thị Kiều	Phú	Đánh giá biến động phân bố sử dụng đất nông nghiệp huyện Nam Đàn, Nghệ An giai đoạn 2005 - 2015
123	DH2018.123	Hà Thị	Thuận	Đánh giá biến động lớp thảm thực phủ giai đoạn 2005-2015 tại Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh từ dữ liệu Landsat và SPOT
124	DH2018.124	Vũ Thị	Huệ	Đánh giá hiện trạng và đề xuất mô hình bảo tồn rừng ngập mặn dựa vào cộng đồng tại xã Giao Lạc, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

125	DH2018.125	Ngô Đình	Tiến	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả của các mô hình thu gom rác thải trên địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
126	DH2018.126	Phạm Thị	Thương	Đánh giá nhận thức người dân trong bảo vệ môi trường và đề xuất giải pháp quản lý môi trường tại xã Nam Chính, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình
127	DH2018.127	Lê Thị	Vân	Đánh giá tai biến rủi ro do lo quét tại Hương Khê, Hà Tĩnh
128	DH2018.128	Nguyễn Thị Hà	My	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và biện pháp thích ứng của người dân đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản tại hợp tác xã dịch vụ sản xuất và nuôi trồng thủy sản phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng
129	DH2018.129	Ngô Thế	Nam	Đánh giá hiện trạng quản lý rừng tại xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
130	DH2018.130	Đàm Quang	Thiện	Đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của sông Đuống đoạn chảy qua huyện Gia Lâm.
131	DH2018.131	Đào Thị	Khánh	Đánh giá ảnh hưởng của ốc bươu vàng tới hoạt động sản xuất lúa nước và đề xuất biện pháp giảm thiểu tại xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
132	DH2018.132	Nguyễn Thị	Lam	Đánh giá hạn hán khí hậu và giải pháp thích ứng của người dân trong sản xuất cây ngắn ngày tại xã Xuân Châu, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
133	DH2018.133	Hán Thị Kim	Oanh	Phát thải khí nhà kính từ hoạt động chăn nuôi bò sữa tại xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

|

|